TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 184/2018/QĐST-HNGĐ	M, ngày 10 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 659/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Kim S,** sinh năm 1988;
  Địa chỉ: số 49A đường N, phường 3, thành phố M, Tiền Giang.
- Bà **Nguyễn Thị Hoàng S,** sinh năm 1995;
  Địa chỉ: số 126C đường L, xã L, huyện C, Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/10/2018, ông Nguyễn Kim S và bà Nguyễn Thị Hoàng S thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Kim S và bà Nguyễn Thị Hoàng S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông Nguyễn Kim S và bà Nguyễn Thị Hoàng S mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Kim S và bà Nguyễn Thị Hoàng S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Kim S tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Hoàng S tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Ông S, bà S mỗi người đã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí theo theo các biên lai thu số 0013172 và 0013173 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M được cấn trừ xem như đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Ông Nguyễn Kim S ;
- Bà Nguyễn Thị Hoàng S;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. M, TG;
- UBND xã L, huyện C TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Hoàng Huy